

BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC LỐI SỐNG THỰC DỤNG CHO SINH VIÊN TRƯỜNG CAO ĐẲNG SỰ PHẠM HÀ TÂY HIỆN NAY

ĐẶNG THỊ ÁNH TUYẾT*

Abstract: The practical lifestyle of students is spreading with diverse and complex expressions. This lifestyle has impacted on learning results and quality of human resource. Solutions are proposed to overcome the pragmatic lifestyle of students, meeting the social demands.

Keywords: Overcoming pragmatic lifestyle.

Sự phát triển mạnh mẽ của xu thế toàn cầu hóa và cơ chế thị trường đã và đang tạo ra những động lực to lớn thúc đẩy sự phát triển của các dân tộc, quốc gia, góp phần đưa loài người bước vào một kỉ nguyên mới, kỉ nguyên hậu công nghiệp và nền văn minh trí tuệ. Tuy nhiên, bên cạnh đó cũng có những tác động tiêu cực không nhỏ đến tư tưởng, lối sống của con người (sống thực dụng, “sống nhanh”, “sống gấp”...), đặc biệt đối với học sinh (HS), sinh viên (SV) - tầng lớp tri thức trẻ của xã hội, những chủ nhân tương lai của đất nước. Điều này đã làm ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng đào tạo nguồn nhân lực của nước nhà.

Bài viết này đề cập biện pháp khắc phục lối sống thực dụng (LSTD) cho SV Trường Cao đẳng Sư phạm Hà Tây hiện nay.

1. Khái niệm và biểu hiện của LSTD

1.1. Khái niệm. Theo Giáo sư Vũ Khiêu: “Lối sống là phạm trù xã hội khái quát toàn bộ hoạt động của các dân tộc, các giai cấp, các nhóm xã hội, các cá nhân trong một hình thái KT-XH nhất định và biểu hiện trên các lĩnh vực của đời sống; trong lao động và hưởng thụ, trong quan hệ giữa người với người, trong hoạt động tinh thần và văn hóa” [1; tr 514]; Theo tác giả Nguyễn Văn Huyền: “Lối sống là tổ hợp toàn bộ các mô hình, cách thức và phong thái sống của con người thể hiện trong mọi phương thức cũng như lĩnh vực hoạt động, từ sản xuất, tiêu dùng, sinh hoạt đến thái độ, hành vi, cách tư duy, lối ứng xử giữa con người với con người, giữa chủ thể với đối tượng, giữa điều kiện với phương tiện và mục đích sống” [2; tr 6]. Nhìn tổng thể, các quan niệm về lối sống đều gặp nhau ở những điểm sau: xem lối sống là một dạng hoạt động sống của con người; hoạt động này phụ thuộc chặt chẽ vào phương thức sản xuất và điều kiện sống; thể hiện đặc trưng riêng của từng cộng đồng người. Dựa vào những quan niệm

trên, chúng tôi cho rằng: *Lối sống là tổng hòa các phương thức hoạt động sống căn bản của các dân tộc, các giai cấp, tầng lớp xã hội và các cá nhân, được quy định bởi một phương thức sản xuất nhất định. Lối sống được biểu hiện trong hành vi của con người. Nó là chỉ số quan trọng để xác định trình độ phát triển của xã hội; Lối sống thực dụng là phương thức hoạt động sống của một nhóm người trong xã hội, luôn theo đuổi những lợi ích cá nhân ích kỉ, cục bộ không thấy lợi ích chung, chỉ thấy lợi ích trước mắt mà không thấy lợi ích lâu dài, tìm mọi cách để thu lợi cho mình bất chấp mọi thủ đoạn. Nó bắt nguồn từ cơ sở KT-XH và cái chủ quan của từng người.*

1.2. Biểu hiện. 1) *Tất cả chỉ vì lợi ích cá nhân*, một thứ lợi ích không có giới hạn đã trở thành một lối sống vì vật chất, vì đồng tiền, lối sống theo phương châm: “tiền trao, cháo múc”. Họ thường không quan tâm đến lợi ích chung của cộng đồng, xã hội, chỉ quan tâm đến lợi ích cá nhân, tìm mọi cách để có được lợi ích cho riêng cho bản thân; 2) *Coi trọng lợi ích vật chất hơn lợi ích tinh thần, đạo đức và nhân cách.* Những người sống thực dụng thường đặt giá trị vật chất ở vị trí quan trọng nhất trong thang giá trị nhân cách của mình, thích phô trương, luôn nghĩ đến lợi ích trước mắt, tính toán thiệt hơn, được mắt trong quá trình làm việc; 3) *Quan hệ giữa người với người trên cơ sở được lợi ích nhiều hay ít.* Đó là quan hệ giữa các cá nhân có lợi ích phụ thuộc vào nhau, chịu sự quy định của việc phân chia lợi ích với nhau theo những nguyên tắc do họ đặt ra, lợi ích càng lớn thì quan hệ càng chặt chẽ. Nó tạo nên những “ê kíp” lợi ích nhất định. Đây là mối quan hệ không chính thức, tồn tại ngầm, các thành viên sống lệ thuộc vào nhau để thực hiện ý đồ cá nhân, lợi ích nhóm. Trong đấu tranh, phê bình thường không trung thực, thẳng thắn.

* Trường Cao đẳng Sư phạm Hà Tây

2. Biểu hiện LSTD của SV hiện nay

Chưa xác định rõ tư tưởng, động cơ, thái độ, ý thức tự giác, tinh thần trách nhiệm trong học tập và rèn luyện: Cụ thể hằng năm Trường Cao đẳng Sư phạm Hà Tây có khoảng hơn 100 SV bỏ học giữa chừng và có không ít trong số đó thôi học do gặp phải một số khó khăn trong cuộc sống đời thường, chưa xác định được mục tiêu lâu dài, do đó dễ bị chán nản thiếu tích cực trong học tập dẫn tới bỏ học. Một số SV hiện nay không tin vào chính bản thân mình, chưa xác định được động cơ học tập một cách đúng đắn, sống thiếu tự giác, không có tinh thần trách nhiệm với tập thể, vì lợi ích trước mắt tìm mọi cách thích ứng để mưu cầu cá nhân, “gây ảnh hưởng” với mọi người xung quanh nhằm đạt được những lợi ích vị kỉ của bản thân. Một số chưa trung thực trong học tập, rèn luyện, thụ động, chưa tích cực tìm đọc sách, tài liệu phục vụ cho chuyên môn của mình, coi nhẹ việc tích lũy kiến thức học một cách chiếu lệ, hình thức, thường đến kì thi mới “học để thi”, hiện tượng SV mang tài liệu vào phòng thi, chép bài của bạn vẫn diễn ra. Một số SV còn có biểu hiện “*trung bình chủ nghĩa*”, thấy sai không dám đấu tranh, thấy đúng không dám bảo vệ, thiếu kiên quyết trong phê bình và tự phê bình, luôn có tư tưởng “*dĩ hòa vi quý*” để được lòng bạn bè, để bản thân luôn được “*bình yên*”, sống khép kín, thu mình, không quan tâm đến những hoạt động, những sự kiện chính trị xã hội của đất nước, không tham gia bất kì một hoạt động nào để chia sẻ với cộng đồng, hiện tượng xả rác bừa bãi, chưa có ý thức bảo vệ của công, ngại khó, ngại khổ, chưa tích cực lao động vì lợi ích cộng đồng. Đây là những vấn đề đáng quan tâm giải quyết.

3. Một số biện pháp khắc phục những biểu hiện LSTD của SV hiện nay

3.1. Tăng cường giáo dục đạo đức cách mạng, lối sống xã hội chủ nghĩa (XHCN) và chuẩn giá trị xã hội mới cho SV. Để thực hiện tốt nhiệm vụ này, đội ngũ giáo viên (GV) chủ nhiệm cần thay đổi hình thức, nội dung sinh hoạt ngoại khóa, sinh hoạt lớp. Làm cho lối sống XHCN, đạo đức cách mạng và chuẩn giá trị xã hội mới thấm sâu vào tư tưởng, hành vi trong quá trình học tập, rèn luyện và sinh hoạt của SV. Trong giờ sinh hoạt, hoạt động ngoại khóa nên chia thành hai phần rõ rệt: thứ nhất, để tổng kết, đánh giá những vấn đề chung về sĩ số, ý thức kỉ luật...; thứ hai, tổ chức hoạt động với các hình thức như: thuyết trình - phản biện, trò chơi, thi tìm hiểu, chiếu phim tư liệu về gương người tốt việc tốt... Trong đó, GV chủ nhiệm sẽ dự và hướng dẫn SV sinh hoạt ít nhất một lần/tháng. Cần tăng cường định hướng giá trị sống có mục đích, hoài bão niềm tin vào sự nghiệp đổi mới, CNH, HĐH đất

nước theo định hướng XHCN dưới sự lãnh đạo của Đảng. Kiên quyết khắc phục chủ nghĩa cá nhân, LSTD, nhằm hướng tới cái tốt, cái đẹp trong quan hệ đồng chí, đồng đội, lên án cái sai, cái xấu, hướng tới chân, thiện, mĩ. Hạt nhân xây dựng lối sống và định hướng giá trị sống có mục đích, hoài bão và niềm tin là xác lập thái độ yêu quý và tôn trọng lao động. Các chuẩn mực cụ thể để giáo dục xây dựng lối sống XHCN, đạo đức cách mạng và chuẩn giá trị xã hội mới theo tinh thần Nghị quyết Ban chấp hành Trung ương 5 (khóa VIII) gồm: *Tinh thần yêu nước và tự cường dân tộc trên cơ sở thống nhất lí tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; có ý thức tập thể, đoàn kết theo tinh thần “mình vì mọi người, mọi người vì mình”; có lối sống lành mạnh, nếp sống văn minh đặc biệt giữ nghiêm đạo đức truyền thống và pháp luật của nhà nước; lao động chăm chỉ có kĩ thuật, sáng tạo và hiệu quả; suốt đời học tập nhằm không ngừng rèn luyện và nâng cao trí, đức, thẩm mĩ và thể lực* [3; tr 6]. Cần chú ý kết hợp giữa “xây” và “chống” đặc biệt cần chủ động phòng chống, khắc phục ảnh hưởng của chủ nghĩa cá nhân, LSTD, sự băng hoại về đạo đức, sự đảo lộn các bậc thang giá trị xã hội và phong tục tập quán và truyền thống tốt đẹp của dân tộc đó là: *Tích cực giáo dục lối sống, đặt trọng tâm vào việc phát huy tinh thần yêu nước, độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội (CNXH), hoài bão lập thân, lập nghiệp nhằm góp phần vào sự nghiệp xây dựng thành công CNXH và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam XHCN cũng như lối sống “mình vì mọi người, mọi người vì mình”; Giáo dục lòng nhân ái và tình cảm cộng đồng, đó là tình thương yêu bạn bè, là sự chia sẻ cùng nhau trong cuộc sống, phù hợp với truyền thống dân tộc vừa giúp SV có bản lĩnh vững vàng trước sự tác động tiêu cực của kinh tế thị trường và mở cửa hội nhập khu vực, quốc tế của nước ta hiện nay; Giáo dục tính cần cù, sáng tạo trong lao động, cụ thể là trong học tập, rèn luyện và công tác của SV, học tập, rèn luyện nghiêm túc giúp SV có đủ bản lĩnh chính trị, sự tự tin, trong khắc phục ảnh hưởng của LSTD đối với họ; Giáo dục ý thức, trình độ và năng lực thực hành dân chủ cho SV: Thực chất là tạo điều kiện thuận lợi cho SV dân chủ, tích cực tham gia vào các lĩnh vực học tập, ngoài giờ lên lớp... Đặc biệt, công khai công bằng trong các chính sách, thi đua khen thưởng, kỉ luật để họ giữ vững niềm tin, tích cực tự giác hơn trong học tập, rèn luyện và công tác, gắn bó hơn với tập thể nhà trường; Giáo dục, bồi dưỡng các chuẩn giá trị đạo đức, lối sống trong quan hệ xã hội, đây là biện pháp quan trọng để xây dựng các mối quan hệ bạn bè, quan hệ cấp trên và cấp dưới, quan hệ chỉ huy và phục tùng, quan hệ người với người ngày càng*

tốt đẹp mang bản chất chế độ XHCN, nhờ đó mà lối sống XHCN hình thành, phát triển và việc khắc phục ảnh hưởng của LSTD đối với SV ở nhà trường hiện nay sẽ có hiệu quả hơn.

3.2. Nâng cao chất lượng quản lí của các phòng, ban, khoa, tổ trực thuộc, đặc biệt là Phòng Công tác HS, SV. Với chức năng tham mưu cho nhà trường về công tác quản lí học sinh SV, phòng Công tác HS, SV có vai trò to lớn trong bồi dưỡng lối sống XHCN, khắc phục ảnh hưởng của LSTD đối với sinh viên trong trường, họ là đầu mối quản lí công tác SV tại khoa, vì vậy chất lượng quản lí của họ liên quan trực tiếp đến chất lượng bồi dưỡng lối sống XHCN và khắc phục ảnh hưởng của LSTD. Thông qua hoạt động học tập, rèn luyện mọi biểu hiện về ý thức chính trị, hành vi đạo đức, lối sống của SV được bộc lộ ra cả điểm mạnh và điểm yếu, phòng Công tác HS, SV có thể quản lí chặt chẽ và đánh giá chính xác đối với từng học viên cả về học tập, rèn luyện, phẩm chất chính trị, đạo đức và lối sống. Trên cơ sở đó đề ra những biện pháp quản lí sát thực để hướng dẫn SV tiếp tục hoàn thiện phẩm chất, nhân cách của mình. Phòng quán triệt triển khai nghị quyết của Đảng, cụ thể hóa yêu cầu bồi dưỡng lối sống XHCN thành các chỉ tiêu cụ thể và quán triệt đến từng chuyên viên quản lí SV, biến các yêu cầu bồi dưỡng lối sống XHCN thành các chỉ tiêu cụ thể và khắc phục ảnh hưởng của LSTD đối với SV vào các hoạt động cụ thể của khoa, duy trì thường xuyên các hoạt động, phong trào thi đua “người tốt, việc tốt, việc tử tế” của lớp, khoa, tạo môi trường lành mạnh để bồi dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức và lối sống cho SV. Đồng thời, tạo điều kiện khách quan giúp các em lựa chọn những giá trị chuẩn mực về chính trị, tư tưởng đạo đức, lối sống tốt đẹp, đấu tranh ngăn chặn, khắc phục những biểu hiện ảnh hưởng của LSTD đối với họ hiện nay. Mặt khác, người quản lí phải có lối sống tác phong làm việc đúng mực, theo chuẩn giá trị chung của xã hội. Trong mọi điều kiện hoàn cảnh, người lãnh đạo đơn vị cần nhận thức rõ tác hại và kiên quyết đấu tranh với LSTD, chủ nghĩa cá nhân, tệ tham nhũng, và khắc phục mọi biểu hiện giáo điều, phiến diện trong giáo dục, bồi dưỡng lối sống XHCN cho SV hiện nay.

3.3. Phát huy vai trò của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội SV nhà trường. Để phát huy vai trò của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội SV trong giáo dục, quản lí, bồi dưỡng lối sống XHCN cho đoàn viên, SV nhà trường, Ban chấp hành Đoàn các cấp cần xây dựng chương trình hành động thích hợp, đặt ra những yêu cầu nội dung, biện pháp cụ thể về xây dựng lối sống và ngăn chặn, khắc

phục ảnh hưởng của LSTD với SV. Từ kế hoạch chương trình đó, thường xuyên tổ chức nhiều hoạt động bổ ích phù hợp với tâm lí của tuổi trẻ như: thi tìm hiểu, diễn đàn thanh niên, SV, sinh hoạt giáo dục truyền thống, giao lưu kết nghĩa... để thu hút đông đảo đoàn viên, thanh niên tham gia. Đồng thời, thông qua các hoạt động này để phê phán, ngăn chặn, khắc phục những biểu hiện sai trái trong nhận thức cũng như hành vi đạo đức, lối sống của SV, nhất là biểu hiện cụ thể do ảnh hưởng của LSTD đối với họ. Mặt khác, để nâng cao vai trò trong việc tổ chức, quản lí và giáo dục SV, tổ chức đoàn các cấp mà trực tiếp là chi đoàn phải không ngừng nâng cao chất lượng sinh hoạt, thường xuyên đổi mới nội dung và hình thức hướng tới hiệu quả, thiết thực trong giáo dục đạo đức, lối sống và ngăn chặn ảnh hưởng của LSTD đối với SV.

3.4. Phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình và địa phương để giáo dục nhân cách cho SV. Để làm tốt mục tiêu này trong thời gian tới, các cấp lãnh đạo cần tổ chức có hiệu quả thiết thực các hoạt động như: Kết nghĩa, giao lưu văn hóa - văn nghệ, thể dục, thể thao; tổ chức các buổi nói chuyện, tọa đàm trao đổi với chính quyền, đoàn thể địa phương nơi SV sinh sống, học tập để thống nhất về chủ trương, biện pháp quản lí, giáo dục. Nên tổ chức các hoạt động tình nguyện để thu hút SV tham gia như: giúp dân sản xuất, xây dựng công trình phúc lợi, giúp đỡ người có công với cách mạng, những gia đình khó khăn, neo đơn..., thông qua những hoạt động đó để bồi dưỡng giáo dục tình cảm, đạo đức cách mạng lối sống đẹp cho SV, cũng như xây dựng mối quan hệ tích cực giữa nhà trường, SV với quần chúng nhân dân. Trong quá trình thực hiện, bộ phận quản lí phải thường xuyên liên lạc với gia đình của SV để phối hợp quản lí, giáo dục giúp SV tu dưỡng rèn luyện về phẩm chất chính trị, đạo đức cách mạng và lối sống XHCN để giúp SV khắc phục ảnh hưởng của LSTD một cách thường xuyên hơn. Trên thực tế, vai trò giáo dục của gia đình rất lớn, sự quan tâm động viên giúp đỡ kịp thời cả về vật chất và tinh thần của gia đình sẽ giúp SV yên tâm học tập, vượt qua những khó khăn trở ngại, những cám dỗ đời thường, ảnh hưởng của các tệ nạn xã hội. Do vậy, các tổ chức đoàn thể trong nhà trường, đặc biệt là Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội SV phải chủ động linh hoạt, sáng tạo trong việc đề xuất nội dung, hình thức giáo dục; đồng thời thường xuyên liên lạc với gia đình SV và có những trao đổi, thông tin kịp thời để gia đình các em nắm được kết quả quá trình học tập, rèn luyện của con em họ.

(Xem tiếp trang 108)

với điều kiện sân bãi tập luyện đầy đủ, được tổ chức điều hành hợp lý, đội ngũ giáo viên nhiệt tình; đặc biệt, được bảo trợ bởi các cấp uỷ Đảng, chính quyền và các đoàn thể, CLB TDTT hoàn thiện thật sự đã hoạt động hiệu quả và chắc chắn sẽ duy trì và phát triển ổn định trong nhà trường.

5.3. Về sự chuyên cần của người tham gia các loại hình CLB TDTT. Qua theo dõi quá trình tập luyện của 3 nhóm được chọn thực nghiệm từ tháng 9/2014 đến tháng 6/2015 với tổng số 58 buổi tập, kết quả số lượt người tập vắng mặt trong cả 3 nhóm (bảng 4):

Bảng 4. Mức độ chuyên cần của người tập trong mỗi loại hình CLB TDTT

Nhóm	Nội dung	Số buổi tập (58)	
		Lượt người vắng	Lượt người vắng
Loại tự phát		1020	20,51 người/1 buổi
CLB TDTT đơn thuần		398	6,86 người/1 buổi
CLB TDTT hoàn thiện		126	2,17 người/1 buổi

Số liệu cho thấy, trong 3 hình thức ngoại khoá thì CLB TDTT hoàn thiện là loại hình có thể duy trì ổn định và phát triển; đồng thời, qua đó chứng minh rằng với sự duy trì đều đặn về thời gian sẽ là nhân tố làm phát triển về mặt thể chất một cách cơ bản và khoa học, giúp người tập tạo được thói quen tập luyện TDTT thường xuyên.

Qua nghiên cứu về lí luận và thực tiễn các loại hình ngoại khoá tập luyện TDTT hiện nay tại Trường ĐH Hồng Đức và tổ chức thực nghiệm hoạt động mô hình CLB TDTT tại Trường ĐH Hồng Đức, nhận thấy số

SV tham gia tập luyện TDTT không thường xuyên chiếm tỉ lệ khá cao. Nguyên nhân chủ yếu cản trở việc tập luyện ngoại khoá TDTT là: thiếu sân bãi dụng cụ tập luyện; thiếu thời gian nhàn rỗi do việc học tập quá căng thẳng; thời tiết xấu; cơ sở vật chất sân bãi chưa đồng bộ...

Việc xây dựng mô hình CLB TDTT trong Trường ĐH Hồng Đức và liên kết với các tổ chức đoàn thể trong trường về TDTT là giải pháp cơ bản, phù hợp với tình hình thực tiễn để nâng cao hiệu quả công tác GDTC của Trường ĐH Hồng Đức. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Ban Bí thư Trung ương Đảng. *Chi thị số 17-CT/TW ngày 23/10/2002 về việc phát triển thể dục thể thao đến năm 2010 và định hướng phát triển đến năm 2020.*
- [2] Bộ GD-ĐT. *Quyết định số 931/RLTC ngày 29/4/1993 về việc ban hành Quy chế về công tác giáo dục thể chất trong nhà trường các cấp.*
- [3] UBND tỉnh Thanh Hóa. *Quyết định số 3456/QĐ-UBND ngày 20/10/2011 về việc phê duyệt quy hoạch phát triển sự nghiệp giáo dục tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020.*
- [4] UBND tỉnh Thanh Hóa. *Quyết định số 3861/QĐ-UBND ngày 18/1/2010 phê duyệt Quy hoạch mạng lưới các trường đại học, cao đẳng, trung cấp và dạy nghề tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020.*
- [5] Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức. *Quyết định số 800/QĐ-ĐHHD ngày 01/7/2010 về việc ban hành chiến lược phát triển Trường Đại học Hồng Đức giai đoạn 2010-2020.*

Biện pháp khắc phục lối sống...

(Tiếp theo trang 111)

Để phát huy vai trò của SV trong tự bồi dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống XHCN và khắc phục LSTD, trước hết cần giáo dục cho SV có ý chí, quyết tâm cao, có hoài bão, ước mơ, lí tưởng, hình thành động cơ đúng đắn thúc đẩy từ chính bản thân họ. Đặc biệt là hình thành kĩ năng tự điều chỉnh hành vi đạo đức, lối sống. Đồng thời trên cơ sở nắm chắc ưu điểm, khuyết điểm của SV, các tổ chức đoàn thể cần thường xuyên kiểm tra, kịp thời uốn nắn những lệch lạc, sai sót về nhận thức cũng như hành vi trong quá trình tu dưỡng rèn luyện, giúp SV có khả năng “tự đề kháng”, “tự miễn dịch” trước những tác động tiêu cực từ bên ngoài trong đó có ảnh hưởng của LSTD. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Vũ Khiêu (2000). *Văn hóa Việt Nam xã hội và con người*. NXB Khoa học xã hội.
- [2] Nguyễn Văn Huyền (2003). *Lối sống của người Việt Nam dưới tác động của toàn cầu hóa*. Tạp chí Triết học - Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.
- [3] Ban Chấp hành Trung ương (1998). *Nghị quyết TW 5 khóa VIII ngày 16/7/1998 về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc*.
- [4] *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X Đảng Cộng sản Việt Nam* (2006). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [5] Hoàng Anh (2012). *Giáo dục với việc hình thành và phát triển nhân cách sinh viên*. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [6] Phạm Hồng Tung (2011). *Thanh niên và lối sống của thanh niên Việt Nam trong quá trình đổi mới và hội nhập quốc tế*. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.